

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 05/12/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 04/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Triển khai Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Đảng ủy UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi là *Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 05/12/2025 thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU*), Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp tại Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Đảng ủy UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025, nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, huy động các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển năng lượng trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao vai trò và trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước; ý thức, trách nhiệm của các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp phát triển năng lượng của tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Phân công rõ nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành và UBND các xã phường để tổ chức thực hiện, đảm bảo đạt mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia; đảm bảo cung cấp năng lượng đầy đủ, ổn định, chất lượng, giảm phát thải cho phát triển kinh tế - xã hội,

bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống của người dân, bảo vệ môi trường sinh thái. Phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế về phát triển các nguồn năng lượng; tập trung huy động mọi nguồn lực xã hội, khuyến khích mạnh mẽ khu vực tư nhân tham gia phát triển năng lượng góp phần tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; chuyển dịch kinh tế theo hướng phát triển công nghiệp hiện đại, phát triển kinh tế - xã hội; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; xây dựng lưới điện truyền tải, phân phối thông minh, hiện đại đồng bộ với các dự án nguồn điện.

2. Mục tiêu cụ thể đến 2030

- Tổng công suất các nguồn điện đạt khoảng 3.442MW đến 5.870MW hoặc có thể cao hơn tùy thuộc vào nhu cầu hệ thống và tình hình phát triển kinh tế - xã hội theo thời kỳ. Sản lượng điện sản xuất dự kiến đạt khoảng 10,5 tỷ kWh đến 15 tỷ kWh.

- Tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng khoảng 200 đến 220 nghìn tấn dầu quy đổi.

- Hệ thống điện thông minh, hiệu quả, có khả năng kết nối an toàn với lưới điện khu vực; bảo đảm cung cấp điện an toàn, đáp ứng tiêu chí N-1 đối với vùng phụ tải quan trọng và N-2 đối với vùng phụ tải đặc biệt quan trọng.

- Tỷ lệ tiết kiệm năng lượng trên tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng so với kịch bản phát triển bình thường khoảng 6 đến 8%.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Tiếp tục phát triển hạ tầng năng lượng thông minh, hiện đại, đồng bộ, bền vững, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu, góp phần bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia; tham gia thị trường năng lượng cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch, hiệu quả, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trình độ khoa học - công nghệ và năng lực quản trị theo yêu cầu của ngành năng lượng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự tham gia của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong bảo đảm an ninh năng lượng

- Tổ chức quán triệt Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 05 tháng 12 năm 2025 thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, các doanh nghiệp, hợp tác xã và Nhân dân, nâng cao nhận thức và quyết tâm hành động trong tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia.

- Yêu cầu cấp ủy đảng và chính quyền các cấp xác định phát triển năng lượng trên địa bàn tỉnh là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt, cần nghiêm túc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả.

- Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong ngành năng lượng; tăng cường công tác đôn đốc, giám sát việc thực hiện các dự án năng lượng đảm bảo chất lượng, tiến độ, phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt.

- Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, mở rộng sự tham gia thiết thực, có hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các đối tượng chịu tác động vào quá trình đầu tư xây dựng và kiểm tra, giám sát thực thi chính sách phát triển năng lượng ở địa phương.

- Chỉ đạo tổ chức công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và Nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của an ninh năng lượng, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển năng lượng, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia nhằm nâng cao ý thức, thay đổi hành vi sử dụng năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả gắn với bảo vệ môi trường. Phổ biến, nhân rộng các mô hình điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ tại doanh nghiệp, hộ gia đình.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách để trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển năng lượng

- Tham gia hoàn thiện các chính sách, pháp luật về điện lực, dầu khí, địa chất và khoáng sản, năng lượng nguyên tử, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Thường xuyên rà soát, tổng hợp, đề xuất các giải pháp tháo gỡ cho các dự án về năng lượng.

- Tham gia xây dựng chính sách tín dụng theo hướng linh hoạt, hiệu quả, ưu tiên bố trí vốn tín dụng cho lĩnh vực năng lượng, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp năng lượng tiếp cận các nguồn vốn; tham gia hoàn thiện cơ chế, chính sách ưu đãi hợp lý để phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch điện VIII điều chỉnh. Công khai danh mục các dự án năng lượng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch. Trường hợp việc lập, thẩm định các dự án năng lượng quan trọng, cấp bách trên địa bàn tỉnh có nội dung khác với quy hoạch có liên quan thì không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh quy hoạch; sau khi dự án được phê duyệt, báo cáo cấp có thẩm quyền lập các quy hoạch có liên quan để rà soát, điều chỉnh, cập nhật và công bố.

- Tham gia xây dựng giá năng lượng minh bạch do thị trường quyết định, có sự quản lý của Nhà nước, không thực hiện bù chèo, Nhà nước điều tiết hợp lý thông qua các công cụ thị trường và thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội.

- Triển khai áp dụng các thủ tục hành chính đã được Bộ Công Thương phê duyệt theo hướng cắt giảm 30 - 50% thời gian thực hiện, chi phí tuân thủ và điều kiện kinh doanh, tạo môi trường thuận lợi trong đầu tư, kinh doanh, xây dựng, vận hành các dự án năng lượng.

3. Phát triển nguồn cung và hạ tầng năng lượng, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng

Tập trung phát triển đa dạng các loại hình năng lượng đã được quy hoạch; đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án nguồn điện và các dự án lưới điện truyền tải. Tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực năng lượng.

- Về dầu, khí: Khuyến khích đầu tư phát triển hệ thống dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt phù hợp với nhu cầu sản xuất và tiêu thụ của từng vùng, đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, an toàn phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường; tăng cường tìm kiếm nguồn cung xăng dầu, khí nhằm bảo đảm cung ứng đầy đủ và kịp thời.

- Về điện: Phát triển các nguồn điện, bảo đảm yêu cầu cao nhất là đủ điện cho phát triển kinh tế - xã hội, góp phần từng bước thực hiện cam kết quốc tế về giảm phát thải. Ưu tiên phát triển các dự án nguồn điện có công suất lớn, hiệu quả cao, thân thiện môi trường. Có phương án mở rộng, khai thác hiệu quả công suất các nhà máy điện, dự án nguồn điện hiện có theo hướng chọn lọc, ưu tiên các nhà máy có tiềm năng, hoạt động hiệu quả. khuyến khích các chủ đầu tư tham gia thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo. Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ các nguồn năng lượng tái tạo nhằm thay thế tối đa năng lượng hoá thạch. Thực hiện hiệu quả các Chương trình quản lý nhu cầu điện và điều chỉnh phụ tải. Hiện đại hoá hệ thống điều độ điện, áp dụng công nghệ giám sát, điều khiển kỹ thuật tự động, thông minh.

+ *Đối với thủy điện*: Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án đã được cấp chủ trương đầu tư. Phát huy, mở rộng tối đa công suất của các nhà máy hiện có. Tiếp tục phát triển có chọn lọc một số thủy điện vừa và nhỏ, đẩy nhanh tiến độ các dự án thủy điện tích năng.

+ *Đối với điện mặt trời*: Phát triển điện mặt trời và hệ thống lưu trữ phù hợp với khả năng, bảo đảm khả năng truyền tải hết công suất, đảm bảo an toàn hệ thống điện, nâng cao độ tin cậy và sự ổn định của hệ thống điện và bảo vệ môi trường. Khuyến khích phát triển điện mặt trời áp mái, trên mặt nước và những khu vực đất đai không có khả năng phát triển nông, lâm nghiệp.

+ *Đối với điện gió*: Tiếp tục rà soát những vị trí có tiềm năng phát triển điện gió bổ sung vào Quy hoạch.

+ *Đối với điện sinh khối*: Khuyến khích nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội đầu tư xây dựng các nhà máy điện sử dụng rác thải đô thị, sinh khối và chất thải rắn đi đôi với công tác bảo vệ môi trường.

- *Về phát triển hạ tầng năng lượng hiện đại, thông minh, bền vững, kết nối khu vực hiệu quả*: Tham gia xây dựng và phát triển hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu năng lượng quốc gia đáp ứng yêu cầu phát triển năng lượng bền vững, hiệu quả và an toàn. Thúc đẩy xã hội hóa cơ sở hạ tầng và dịch vụ năng lượng. Hỗ trợ ngành điện đầu tư hiện đại hoá từ khâu sản xuất, truyền tải đến phân phối, sử dụng có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trường điện; nâng cao khả

năng bảo đảm an ninh mạng lưới điện và chất lượng dịch vụ điện. Tiếp tục đầu tư xây dựng các đường dây 500 kV, 220 kV, 110kV và các trạm biến áp để bảo đảm khả năng truyền tải điện từ các nhà máy điện đến các trung tâm phụ tải.

4. Đẩy mạnh tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện linh hoạt cam kết quốc tế về giảm phát thải; thiết lập các biện pháp quản trị và ứng phó với rủi ro

- Đẩy mạnh thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn đến năm 2030 và Chương trình quản lý nhu cầu điện quốc gia. Cơ cấu lại, khuyến khích phát triển các ngành sử dụng hiệu quả năng lượng, đem lại lợi ích cao nhất về kinh tế - xã hội. Thực hiện các quy định, chỉ tiêu bắt buộc về tiết kiệm năng lượng cho từng ngành, lĩnh vực và địa phương. Đẩy mạnh áp dụng các công nghệ cải tiến, áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về hiệu suất năng lượng đối với thiết bị, máy móc, phương tiện giao thông và công trình xây dựng; từng bước loại bỏ thiết bị, máy móc, phương tiện hiệu suất sử dụng năng lượng thấp, phát thải môi trường cao; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư công nghệ mới, hiệu suất cao. Khuyến khích các doanh nghiệp tự sản xuất và sử dụng năng lượng sạch.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, linh hoạt các giải pháp giảm phát thải khí nhà kính trong ngành năng lượng phù hợp với tình hình phát triển thực tế tại địa phương.

- Áp dụng hệ thống đo đạc, báo cáo và thẩm định phát thải khí nhà kính theo tiêu chuẩn quốc tế sau khi được trung ương ban hành. Triển khai thực hiện các chính sách ưu tiên phát triển công nghệ tiên tiến, hiệu quả cao và thân thiện môi trường; mô hình kinh tế tuần hoàn, tận dụng phế thải từ sản xuất công nghiệp làm nhiên liệu sản xuất năng lượng.

- Phát triển hệ thống quan trắc môi trường tự động, liên tục để giám sát chặt chẽ các thông số môi trường tại các dự án năng lượng. Tăng cường giám sát, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về môi trường trong sản xuất và vận hành các nhà máy điện.

- Cập nhật thường xuyên kịch bản, thực hiện các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai ngay từ quá trình lựa chọn vị trí dự án, thiết kế, xây dựng công trình đến sản xuất, vận hành, bảo đảm an toàn ngành năng lượng.

- Chú trọng sửa chữa, nâng cấp, sử dụng lại nguồn nước các đập thủy điện, rà soát quy trình vận hành, hiện đại hoá hệ thống quan trắc, cảnh báo, bảo đảm tuyệt đối an toàn công trình và vùng hạ du.

5. Tập trung huy động mọi nguồn lực xã hội, khuyến khích mạnh mẽ khu vực tư nhân tham gia phát triển năng lượng

- Kêu gọi, thu hút mọi nguồn lực xã hội tham gia phát triển năng lượng, bảo đảm nguồn vốn thực hiện các quy hoạch phát triển năng lượng, đặc biệt là Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự quyết, tự chịu trách nhiệm của doanh

nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp, người dân tham gia đầu tư phát triển các dự án năng lượng tái tạo vừa và nhỏ, các dự án vừa sản xuất, vừa tiêu thụ năng lượng. Tham gia hoàn thiện hệ thống pháp luật thực thi hợp đồng, giải quyết tranh chấp; chấm dứt tình trạng doanh nghiệp nhà nước chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo các hợp đồng đã ký với doanh nghiệp tư nhân.

- Tham gia phát triển thị trường điện theo hướng tăng cường tính cạnh tranh, minh bạch, hiệu quả, đồng bộ với bảo đảm an ninh năng lượng; triển khai thực hiện hiệu quả cơ chế mua bán điện trực tiếp, đồng thời tăng cường quyền lựa chọn của khách hàng sử dụng điện trong việc tiếp cận và lựa chọn đơn vị cung cấp điện phù hợp với nhu cầu. Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân tham gia vào các dự án đầu tư hạ tầng lưu trữ năng lượng như pin tích trữ; kho, cửa hàng xăng dầu; trạm nạp, kho chứa chai khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG).

6. Tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng

- Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 57 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong ngành năng lượng. Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao các công nghệ tiên tiến và chuyển đổi số trong khai thác, sản xuất, truyền tải, phân phối và sử dụng năng lượng

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 30 tháng 9 năm 2016 của Tỉnh ủy Lai Châu về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trong đó tập trung phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cho ngành năng lượng.

(Có Phụ lục phân công các nhiệm vụ kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thuộc lĩnh vực công thương trong Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 05 tháng 12 năm 2025 thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU.

- Chủ động đôn đốc cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 05/12/2025 thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, UBND các xã, phường rà soát, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung các dự án năng lượng trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, và Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tổ chức theo dõi, giám sát các đơn vị phân phối điện trên địa bàn tỉnh trong việc đầu tư, cải tạo và nâng cấp hạ tầng cấp điện theo đúng các Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt, đảm bảo vận hành lưới điện an toàn, hiệu quả, cung cấp điện tốt phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của người dân.

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh ban hành hoặc nghiên cứu đề xuất với bộ, ngành, trung ương ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy, phát triển năng lượng của tỉnh khi cần thiết.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổng kết Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 05 tháng 12 năm 2025 thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc lĩnh vực tài chính trong Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 05 tháng 12 năm 2025 thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến 2050 phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh lựa chọn nhà đầu tư các dự án năng lượng đã được phê duyệt quy hoạch; chủ động kiểm tra, đôn đốc các nhà đầu tư tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thành công tác đầu tư xây dựng các dự án theo đúng tiến độ đã được UBND tỉnh phê duyệt trong quyết định chủ trương đầu tư.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Chương trình hành động; sắp xếp nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện chương trình, dự án về phát triển năng lượng thuộc các quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện các giải pháp nhằm thu hút, khuyến khích đầu tư các dự án phát triển nguồn điện và lưới điện theo quy hoạch đã được phê duyệt. Kiên quyết không cấp phép đầu tư đối với các Nhà đầu tư có năng lực tài chính yếu kém, các dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, tiêu tốn nhiều năng lượng.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường trong Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 05 tháng 12 năm 2025 thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU.

- Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện: Tham mưu UBND tỉnh trong việc bố trí quỹ đất cho việc xây dựng các dự án phát triển nguồn năng lượng, các dự án xây dựng hạ tầng phân phối điện, truyền tải điện theo Quy hoạch đã được phê duyệt; rà soát, điều chỉnh quy hoạch rừng để phù hợp với các dự án phát triển nguồn năng lượng; các dự án xây dựng hạ tầng phân phối điện, truyền tải điện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt Quy hoạch

- Tăng cường quản lý, kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường, đồng thời đánh giá đầy đủ các tác động môi trường của các dự án phát triển năng lượng theo thẩm quyền.

- Xây dựng kế hoạch phòng ngừa, kiểm soát các cơ sở năng lượng có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao; xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn môi trường theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì thực hiện việc hỗ trợ kỹ thuật, thúc đẩy dự án: Đầu tư, lắp đặt, cải tạo thiết bị, phương tiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong nông nghiệp; sản xuất, đa dạng hóa nguồn năng lượng tái tạo từ các phụ phẩm nông nghiệp.

- Hỗ trợ triển khai sử dụng khí sinh học (Biogas) tại các hộ gia đình chăn nuôi với quy mô lớn, các trang trại chăn nuôi, giết mổ gia súc,...

6. Sở Xây dựng

- Tuyên truyền, phổ biến chương trình, lộ trình của Chính phủ, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, đẩy mạnh chuyển đổi sử dụng điện, năng lượng xanh đối với các lĩnh vực thuộc ngành xây dựng.

- Chủ trì tham mưu công tác quy hoạch đô thị và nông thôn. Phối hợp với các sở, ngành liên quan nghiên cứu quy hoạch và đầu tư phát triển mạng lưới hạ tầng giao thông theo hướng đồng bộ, hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả khai thác giao thông vận tải, tiết kiệm năng lượng và hạn chế tình trạng phát triển tập trung quá mức gây quá tải hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm phát triển đô thị bền vững, đồng bộ.

- Chủ động ứng dụng khoa học công nghệ thân thiện với môi trường, ít tiêu tốn năng lượng vào công tác đầu tư xây dựng công trình giao thông, bảo trì công trình đường bộ, đặc biệt đối với hệ thống an toàn giao thông như hệ thống đèn chiếu sáng trên đường, đèn tín hiệu giao thông.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai, hướng dẫn thực hiện các chính sách, giải pháp về tiết kiệm năng lượng trong công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, vật liệu thay thế, theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương trong việc quản lý sử dụng năng lượng đối với cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trong hoạt động xây dựng, các tòa nhà lớn; chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với hoạt động xây dựng, tòa nhà.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ trong Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 05 tháng 12 năm 2025 thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn việc đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực phát triển sạch, năng lượng tái tạo và kỹ thuật cao trong ngành năng lượng.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức tuyên truyền, quán triệt nội dung của Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 05 tháng 12 năm 2025 thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển

năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đến toàn thể cán bộ, đảng viên, các doanh nghiệp, hợp tác xã và Nhân dân, nâng cao nhận thức và quyết tâm tổ chức thực hiện.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo trong Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 05 tháng 12 năm 2025 thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU.

- Đẩy mạnh triển khai các ứng dụng và các công cụ giáo dục số thông minh như: Sách giáo khoa thông minh, giáo trình thông minh, kho học liệu dùng chung, nền tảng học tập trực tuyến mở đại trà, phòng thí nghiệm và thực hành ảo,... nhằm đẩy mạnh công tác giáo dục khoa học, công nghệ phục vụ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong ngành năng lượng.

11. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ); đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng trực quan, dễ hiểu, dễ áp dụng nhất là tại các công trình, dự án có nguy cơ cao xảy ra tai nạn. Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác quản lý ATVSLĐ ở cấp cơ sở; đôn đốc các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện huấn luyện ATVSLĐ cho người lao động.

- Tăng cường công tác kiểm tra về ATVSLĐ, đặc biệt việc sử dụng các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ trong khai thác khoáng sản, xây dựng, điện,...; đôn đốc doanh nghiệp thực hiện tự kiểm tra, đánh giá, kiểm soát các nguy cơ, rủi ro mất ATVSLĐ, kiểm định kỹ thuật an toàn đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ; xử lý hoặc tham mưu xử lý nghiêm các vi phạm về ATVSLĐ.

- Khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng công nghệ, kỹ thuật trong cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao năng suất, xây dựng môi trường làm việc an toàn, bền vững; tăng cường giám sát môi trường lao động, phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

10. Các Sở, ban ngành khác có liên quan và UBND các xã phường

- Các Sở, ban, ngành có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp thực hiện các công tác khi có yêu cầu nhằm phát triển và bảo đảm cung ứng đủ, ổn định năng lượng cho mục tiêu phát triển kinh tế xã hội và an ninh quốc phòng của tỉnh.

- UBND các xã, phường:

- + Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành có liên quan trong việc bố trí quỹ đất cho việc xây dựng các dự án phát triển nguồn điện; các dự án xây dựng hạ tầng phân phối, truyền tải điện theo Quy hoạch đã được phê duyệt.

- + Chủ động tổ chức các chương trình gặp gỡ, trao đổi, đối thoại trực tiếp

với các doanh nghiệp trên địa bàn để nắm bắt khó khăn, vướng mắc kịp thời hỗ trợ, giải quyết các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng cho các doanh nghiệp trong quá trình đầu tư.

11. Công ty Điện lực Lai Châu

- Tổ chức thực hiện việc đầu tư, cải tạo và nâng cấp hạ tầng cấp điện theo đúng Quy hoạch đã được phê duyệt nhằm đảm bảo vận hành lưới điện an toàn, hiệu quả, cung cấp điện tốt phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của người dân trong tỉnh. Từng bước xây dựng hệ thống lưới điện thông minh, hiệu quả, có khả năng kết nối khu vực; bảo đảm cung cấp điện an toàn, đáp ứng tiêu chí N-1 đối với vùng phụ tải quan trọng và N-2 đối với vùng phụ tải đặc biệt quan trọng.

- Thực hiện chương trình quản lý nhu cầu điện; quản lý chặt chẽ hơn cường độ tiêu thụ điện năng; có kế hoạch và biện pháp để giảm thiểu tối đa tổn thất điện năng.

- Hỗ trợ kỹ thuật cho các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống điện mặt trời mái nhà phù hợp với khả năng bảo đảm an toàn hệ thống.

- Phối hợp với Sở Công Thương và các cấp ngành có liên quan trong việc thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2020 - 2030 tầm nhìn đến 2045, Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả của tỉnh, đặc biệt là việc tiết kiệm điện.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 05 tháng 12 năm 2025 thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU. Yêu cầu các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai và tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện có vướng mắc, phát sinh cần phải điều chỉnh, bổ sung phản ánh kịp thời về Sở Công thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã phường;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, C;
- Lưu VT, Kt10.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng A Tính